

* * * * *

Bản án số: 03 /2019/ HNGĐ-ST.

Ngày: 10/01/2019

V/v: Chị Lê Thị M xin ly hôn anh

Nguyễn Phạm H.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bùi Thị Hồng
- **Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Lê Huy Trọng

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

- **Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:**

Bà Phạm Anh Bích - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Thanh Oai.

- **Đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai:** Nguyễn Thị Kiều Diễm

Ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai -TP. Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2018/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị M, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Quế S, Tân U, Thanh O, TP. Hà N.

Bị đơn: Anh Nguyễn Phạm H, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Úc L, xã Thanh V, Thanh O, Hà N;

Tại phiên toà: Anh H và chị M có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu và lời trình bày của các đương sự có trong hồ sơ, vụ án có nội dung như sau:

Chị M trình bày: Chị có tự nguyện kết hôn với anh H tại ủy ban nhân dân xã Thanh V, Thanh O, Hà N năm 2011 Sau khi kết hôn anh chị chung sống bình thường tại xã Thanh V, đến năm 2017 thì vợ chồng có mâu thuẫn trầm trọng xuất phát từ sự không hòa hợp, anh H mỗi lần đi làm về lại tìm cách gây sự với chị M, sau nhiều lần bị đánh đập, chị M đã bỏ nhà về quê tại Quế S, Tân Ú để sống ly thân với anh H, nay xét thấy vợ chồng đã hết, chị M xin được ly hôn anh H.

Về con chung: Chị M trình bày vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Nhật Phg sinh ngày 12/11/2012 và cháu Nguyễn Lê Anh Th . Khi ly hôn chị M có nguyện vọng được nuôi con chung là cháu Anh Th, anh H nuôi cháu Ph, không bên nào phải trợ cấp nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung vợ chồng: Chị M trình bày không có công nợ chung vợ chồng, còn tài sản chung vợ chồng chị tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu tòa án xem xét.

- + Quan điểm của bị đơn: Anh H trình bày, anh và chị M có tự nguyện tìm hiểu và kết hôn hợp pháp, quá trình chung sống ở chung với gia đình nhà anh H. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì, tuy nhiên thỉnh thoảng anh có đánh vợ vài lần, anh Hiện tại vẫn còn tình cảm với chị M nên mong muốn đoàn tụ chung sống nuôi dạy 02 con chung.
- Về tài sản chung vợ chồng anh trình bày tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu tòa án xem xét, công nợ chung không có.
- Về con chung: Trường hợp phải ly hôn anh có nguyện vọng về con chung giống quan điểm của chị M.

Tại phiên tòa: Chị M vẫn trình bày và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên.

Anh H vẫn xin đoàn tụ, trường hợp phải ly hôn anh xin nuôi cả 02 con chung để các con chung không bị xa cách.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến về quá trình giải quyết vụ án:

Đại diện VKS phát biểu ý kiến về quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án đã làm đúng qui trình tố tụng, không có vi phạm gì, đã xác định đúng tư cách của đương sự, giải quyết đúng thời hạn của vụ án.

Đối với nguyên đơn, bị đơn: Chấp hành đúng qui định tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa: HĐXX đã thực hiện đúng các thủ tục, qui trình và thực hiện xét xử công tâm khách quan.

Về đường lối: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị M được ly hôn anh Nguyễn Phạm H.

Về con chung: Giao chị M được nuôi con chung là cháu Nguyễn Lê Anh Th, giao anh H được nuôi con chung là Nguyễn Lê Nhật Ph, không bên nào phải trợ cấp nuôi con chung cho bên nào cho đến khi các bên có thay đổi về nuôi con chung hoặc cho đến khi các con chung trưởng thành.

Về tài sản chung vợ chồng không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Công nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét quan hệ hôn nhân: Chị M và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại UBND xã có thẩm quyền. Đây là hôn nhân tự nguyện, tiến bộ và đúng pháp luật.

Xét yêu cầu ly hôn của chị M: Trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn xuất phát từ việc chung sống của anh chị không hòa hợp, chị M trình bày anh H là người không biết phân biệt, nhận thức đúng sai nên nhiều khi anh thường có biểu hiện chửi bới đánh đập chị M khi nghe được những thông tin không đúng về chị M. Chị M đã bỏ đi khỏi nhà anh H từ đầu năm 2018 đến nay. Tại phiên tòa anh H xin đoàn tụ nhưng chị M nhất quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân hạnh phúc phải xuất phát từ tình cảm vợ chồng yêu thương nhau phải từ hai phía, anh H không muốn ly hôn chỉ là tình cảm đơn phương, mong muốn đoàn tụ từ một phía nên quan hệ hôn nhân không thể bền chặt và kéo dài, hạnh phúc hôn nhân sẽ không đạt được, quá trình tòa án tiến hành hòa giải nhiều lần để vợ chồng có thể đoàn tụ nhưng không thành. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M là phù hợp luật hôn nhân gia đình để giải phóng cho hai người.

Về con chung: Chị M và anh H trình bày vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Lê Nhật Ph sinh ngày 12/11/2012 và cháu Nguyễn Lê Anh Th sinh ngày 01/03/2016. Khi ly hôn, cần thiết giao con chung là cháu Anh Th cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, vì hiện tại cháu chưa đủ 36 tháng tuổi, giao anh H nuôi cháu Ph,

không bên nào phải trợ cấp nuôi con chung. Các bên có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cản.

Về tài sản chung, công nợ chung: anh, chị đều trình bày không yêu cầu tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng không có nên không xem xét.

- Án phí : Chị M chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định pháp luật

Căn cứ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng pháp luật: Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ, điều 147, điều 273, 271 BL TTDS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 21/12/2016 về... án phí lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Lê Thị M được ly hôn anh Nguyễn Phạm H.

Về con chung: Giao chị M được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Lê Anh Th; sinh ngày 01/03/2016; giao anh H trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Lê Nhật Ph sinh ngày 12/11/2012, không bên nào phải trợ cấp nuôi con chung cho đến khi các con chung trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung. Các bên có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được phép ngăn cản.

- Tài sản chung không yêu cầu giải quyết, công nợ chung vợ chồng không có nên không xem xét.

- Án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp theo biên lai thu số 02390 ngày 07/12/2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội, chị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Nguyên đơn, bị đơn;

- VKSND huyện Thanh Oai;

- Chi cục THA Dân sự huyện Thanh Oai. ;

- Ủy ban nhân dân xã Thanh Văn

- L- u.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Hồng

